

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN THANH THANH



**TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022**

ĐỒNG NAI, NGÀY 21 THÁNG 4 NĂM 2022

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
NGÀY 21 THÁNG 4 NĂM 2022

Thời gian	NỘI DUNG
7g30 - 8g30	Tiếp đón cổ đông, Đại biểu (phát tài liệu, phiếu biểu quyết)
8g30 - 8g35	Khai mạc Đại hội (Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu)
8g35 - 8g40	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông
8g40 - 8g50	Thông qua qui chế Đại hội
8g50 - 8g55	Bầu Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội
8g55 - 9g00	Thông qua chương trình Đại hội
9g00 - 9g10	Báo cáo tình hình SXKD của Công ty
9g10 - 9g20	Báo cáo hoạt động của HĐQT
9g20 - 9g40	a) Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán; b) Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021; c) Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021
9g40 - 10g00	a) Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021; b) Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính của Ban Kiểm soát; c) Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán độc lập
10g00 - 10g10	Tờ trình về việc: Chuẩn bị phương án di dời Công ty đến địa điểm mới
10g10 - 11g10	a) Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027; b) Đại hội thảo luận và Đoàn Chủ tịch giải đáp
11g10 - 11g40	Biểu quyết thông qua nội dung của Đại hội
11g40 - 11g55	Thông qua Biên Bản, Nghị quyết của Đại hội
11g55 - 12g00	Bế mạc Đại hội

Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2022

QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20 tháng 4 năm 2021,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, thông qua quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh như sau:

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- 1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh.
- 1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- 1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

- 2.1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 23/3/2022 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) xác nhận.
- 2.2. Quyền của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:
 - a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;
 - b) Được thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;
 - c) Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;
 - d) Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận phiếu biểu quyết và các tài liệu ngay sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
 - e) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2.3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

- a) Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Giấy CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông;
- b) Ăn mặc lịch sự;
- c) Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;
- d) Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;
- e) Phát biểu và biểu quyết tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;
- f) Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
- g) Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;
- h) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội;
- i) Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

3.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty quyết định để thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);
- b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Phiếu biểu quyết; Phiếu bầu cử và các tài liệu họp liên quan khác;
- c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:
 - Trước khi khai mạc Đại hội;
 - Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội.
- d) Thực hiện các công việc khác do Chủ tọa Đại hội phân công.

3.2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

4.1. Ban Kiểm phiếu được Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua.

4.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách bầu cử, cách sử dụng phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.

4.3. Ban Kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

4.4. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ.

4.5. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

4.6. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm bàn giao lại toàn bộ phiếu bầu cử, biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

5.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập.

5.2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

5.3. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

5.4. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

5.5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

5.6. Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung Đại hội, ý kiến trùng lặp.

5.7. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

5.8. Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

Chương III **THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

6.1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Trong trường hợp quá 30 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

6.2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

7.1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung đã được Đại hội thông qua.

7.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

7.3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 8. Thông qua Nghị quyết của Đại hội

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 9. Phiếu biểu quyết

9.1. Phiếu biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết được ghi mã số, họ tên cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

9.2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

Điều 10. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được thực hiện bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết và được Chủ tọa Đại hội công bố ngay tại Đại hội. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Phiếu biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Đồng ý/ Không đồng ý/ Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Phiếu biểu quyết một lần đối với từng nội dung và được xác thực bằng việc Đồng ý/ Không đồng ý/ Không có ý kiến.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 12. Biên bản Đại hội

12.1. Nội dung diễn biến tổ chức Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

12.2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;

12.3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại HĐQT của Công ty.

12.4. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 13. Nghị quyết Đại hội

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông biểu quyết thông qua, và được đăng tải trên trang Website Công ty.

Điều 14. Hiệu lực thi hành của Quy chế

14.1. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;

14.2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- Đăng trên Website;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Cao Trường Chu

Số: 100/BC-TTC

Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021 VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Ban điều hành Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021, dự kiến kế hoạch SXKD năm 2022 với các nội dung như sau:

I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

1. Các chỉ tiêu chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021	TH năm 2021	Tỷ lệ TH so KH
1	Sản xuất	m ²	3.800.000	2.539.637	66,83%
2	Tiêu thụ	m ²	4.000.000	2.833.797	70,84%
3	Doanh thu	Tỷ đồng	320,473	238,243	74,34%
4	Lãi trước thuế	Tỷ đồng	13,113	15,883	121,13%

2. Chất lượng sản phẩm:

Phân xưởng	Loại 1	Loại 2	Loại phế/chính phẩm
Phân xưởng Ceramic	91,5%	8,5%	0,72%
Phân xưởng Granit	92,9%	7,1%	0,68%

3. Các chỉ tiêu khác:

Các chỉ tiêu	ĐVT	Số đầu năm ngày 01/01/2021	Số cuối năm ngày 31/12/2021	Tỷ lệ TH so với đầu năm (%)
Hàng tồn kho	m ²	1.326.524	1.017.637	76,71%
Tổng nợ phải trả	Tỷ đồng	78,034, Trong đó: - FICOCOM: 8,161	56,549, Trong đó FICO: 341	72,47%
Tổng nợ phải thu	Tỷ đồng	56,144, Trong đó - FICO: 37,240 - FICOCOM: 12,748	27,028, Trong đó FICO: 20,741	48,14%

4. Đánh giá chung:

Năm 2021, đa số các chỉ tiêu SXKD không đạt so với kế hoạch đề ra.

Nguyên nhân:

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 các công trình xây dựng và lưu thông hàng hóa bị đình trệ trong thời gian dài. Đứt gãy chuỗi cung ứng, thị trường tiêu thụ VLXD giảm mạnh. Thị trường xuất khẩu gặp khó khăn.

- Công ty tạm ngưng sản xuất từ ngày 25/7/2021 đến ngày 25/10/2021. Sản xuất bị gián đoạn, thu hẹp; Người lao động phải ngưng việc, tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, hưởng các chính sách hỗ trợ của Chính phủ và Xã hội.

II. Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

1. Đánh giá tình hình:

- Tình hình thế giới diễn biến hết sức phức tạp, do chiến tranh giữa Nga và Ucraina làm cho giá xăng dầu tăng cao dẫn đến lạm phát tăng.
- Thị trường VLXD tuy có khởi sắc, nhưng do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty gặp nhiều khó khăn.

2. Dự kiến kế hoạch SXKD năm 2022, một số chỉ tiêu chính:

- Sản lượng sản xuất: 4.000.000 m²
- Sản lượng tiêu thụ: 4.000.000 m²
- Doanh thu: 325,388 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 13,014 tỷ đồng

3. Về đầu tư:

Hiện nay, UBND tỉnh Đồng Nai đã chủ trương di dời KCN Biên Hòa 1 vào cuối năm 2022, nhưng đến nay tỉnh chưa có chính sách hỗ trợ di dời cụ thể cho các Doanh nghiệp.

Để tránh bị động, Công ty dự kiến sẽ chuẩn bị phương án đầu tư dây chuyền sản xuất gạch ở địa điểm mới, kết hợp với việc di dời trong năm 2022.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu KHVT, TCHC



Trần Hưng Lương

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh báo cáo về tình hình hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2021

I. Đánh giá tình hình chung:

Năm 2021, Do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, Công ty phải ngưng sản xuất từ ngày 25/7/2021 đến ngày 25/10/2021. Sản xuất bị gián đoạn, thu hẹp; đứt gãy chuỗi cung ứng, thị trường tiêu thụ giảm mạnh; Người lao động phải ngưng việc, tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, hưởng các chính sách hỗ trợ của Chính phủ và của Xã hội.

II. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

1. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

1.1. Về quản lý theo chức năng nhiệm vụ trong Điều lệ:

Trong năm 2021, HĐQT tổ chức họp và ban hành các văn bản như sau:

- Tổ chức 02 phiên họp trực tiếp (vào ngày 12/01/2021 và ngày 05/4/2021).
- Tổ chức 02 phiên họp trực tuyến (vào ngày 02/7/2021 và ngày 27/10/2021).
- Ban hành 10 nghị quyết.
- Hội đồng quản trị đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch công tác hàng quý và thường xuyên theo dõi tình hình của thị trường, tình hình thực tế của Công ty thông qua các báo cáo định kỳ của Ban điều hành để chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty.

1.2. Về tình hình thực hiện kế hoạch hoạt động đã đề ra:

Trên cơ sở kế hoạch hoạt động đã được ĐHCĐ phê duyệt, HĐQT đã triển khai thực hiện các nội dung như sau:

a. Tổ chức Đại hội cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được tổ chức họp vào ngày 20/4/2021

b. Thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2021:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	So với KH năm 2021	So với TH năm 2020
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	59,92	59,92	59,92	100,00%	100,00%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	297,20	320,47	238,24	74,34%	80,16%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	18,86	13,11	15,88	121,13%	84,22%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	15,05	10,49	12,69	120,98%	84,35%
5	Tỷ suất LNST/VDL	Tỷ đồng	25,11	17,51	21,18	120,98%	84,35%

Năm 2021, Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh không đạt so với kế hoạch.

Nguyên nhân:

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, Công ty phải ngưng sản xuất từ ngày

25/7/2021 đến ngày 25/10/2021. Sản xuất bị gián đoạn, thu hẹp; Đứt gãy chuỗi cung ứng, thị trường tiêu thụ giảm mạnh.

- Thị trường xuất khẩu gặp khó khăn.

c. Công tác đầu tư:

Đang nghiên cứu phương án để chuẩn bị di dời Công ty đến địa điểm mới theo chủ trương của Tỉnh Đồng Nai.

d. Giám sát và chỉ đạo tháo gỡ khó khăn:

HDQT đã theo sát tình hình biến động của thị trường vật liệu xây dựng, kịp thời chỉ đạo Ban điều hành điều chỉnh hợp lý kế hoạch sản xuất cho phù hợp với tình hình của thị trường; giảm hàng tồn kho.

e. Hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị:

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 20/4/2021 đã thông qua:

- Điều lệ Công ty;
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
- Quy chế quản trị nội bộ Công ty

1.3. Các hoạt động khác:

Ngoài hoạt động trong kế hoạch hàng năm, HDQT thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên thuộc thẩm quyền phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, như sau:

a. Công tác quan hệ với cổ đông, nhà đầu tư:

HDQT đã cung cấp đầy đủ thông tin về hoạt động của Công ty theo đúng quy định của pháp luật chứng khoán đối với tổ chức niêm yết. Các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, của HDQT và các tài liệu liên quan khác đã được công bố đúng quy định đến cổ đông và nhà đầu tư quan tâm.

b. Công tác thanh toán, tạm ứng cổ tức:

- Thanh toán cổ tức còn lại năm 2020 là: 03%/ cổ phiếu
- Tạm ứng cổ tức năm 2021 là: 12%/cổ phiếu
- Ngày thực hiện ngày 28/01/2022

2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021

2.1 Về hoạt động chung của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã thông qua và ban hành quy chế quản trị theo hướng tạo sự chủ động cao trong quản lý, điều hành từng lĩnh vực SXKD của Công ty; tăng cường trách nhiệm cá nhân, tính kỷ luật trong tổ chức thực hiện công việc được giao với yêu cầu về kết quả công việc cao nhất, bảo đảm quyền lợi tối đa cho Công ty; và xác lập hệ thống kiểm soát chặt chẽ trong các hoạt động SXKD.

Công tác tổ chức các cuộc họp của HDQT và việc lấy ý kiến Thành viên HDQT bằng văn bản đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật, điều lệ Công ty. Các quyết định của HDQT phù hợp thực tế tình hình SXKD và tạo điều kiện thuận lợi nhất để Tổng giám đốc Công ty tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

2.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Các thành viên HDQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp, thảo luận và cho ý kiến xác đáng các vấn đề thuộc thẩm quyền, với tinh thần trách nhiệm cao, cẩn trọng, phát huy năng lực lãnh đạo, vì lợi ích của các cổ đông và lợi ích của Công ty.
- Chủ tịch HDQT đã hoàn thành nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp và theo Điều lệ Công ty trong việc: Chỉ đạo thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các Thành viên HDQT; Chỉ đạo tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành

các nghị quyết, quyết định của HĐQT; Chỉ đạo giám sát Ban điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

2.3 Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2021:

a. Thù lao HĐQT năm 2021 là:

- Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng
- TV HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng ban KS: 3.000.000 đồng/người/tháng
- TV BKS: 2.000.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT: 2.000.000 đồng/người/tháng

(Chi tiết được trình ĐHĐCĐ quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2021)

b. Chi phí hoạt động của HĐQT năm 2021:

Tuân thủ theo quy chế tài chính, định mức chi tiêu nội bộ của Công ty.

III. Về hoạt động của Ban điều hành năm 2021:

Ban điều hành linh hoạt, sáng tạo đề ra nhiều biện pháp khắc phục khó khăn, thách thức để điều hành các hoạt động của Công ty, thể hiện ở các mặt sau:

- Thực hiện nghiêm túc các quyết định của HĐQT phù hợp với tình hình thực tế. Triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được HĐQT phê duyệt.
- Quản lý, điều hành mọi hoạt động theo đúng thẩm quyền, có sự phân công rõ ràng giữa các cấp quản lý.
- Sử dụng hiệu quả và cân đối hợp lý nguồn lực hiện có, tăng cường tiết kiệm nguyên liệu; quyết liệt giảm chi phí, nâng cao chất lượng, giảm giá thành sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng, đồng thời đảm bảo các lợi ích lâu dài của Công ty.
- Công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính minh bạch, đúng pháp luật, đảm bảo an toàn và phát huy nguồn vốn; quyết liệt xử lý công nợ.
- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển được nhiều sản phẩm mới.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

Năm 2022, tình hình tiêu thụ sản phẩm gạch men vẫn gặp nhiều khó khăn:

Lý do:

- Thị trường gạch men cạnh tranh khốc liệt về giá;
- Ảnh hưởng của dịch bệnh (Covid-19);
- Xung đột giữa Nga và Ucraina, giá xăng dầu tăng và nguồn nguyên liệu đầu vào tăng theo;
- Máy móc thiết bị lạc hậu, hư hỏng nhiều; Chi phí sửa chữa, chi phí nhân công cao làm cho giá thành sản phẩm cao, nên sản phẩm của Công ty rất khó cạnh tranh với sản phẩm của nhiều Công ty khác.

1. Định hướng của Công ty:

Mục tiêu chính của năm 2022 vẫn là sản xuất với công suất hợp lý từng thời điểm để duy trì thị trường và tạo việc làm ổn định cho người lao động. HĐQT đề ra chương trình hoạt động như sau:

- Tăng cường kiểm tra, giám sát tất cả các hoạt động trong Công ty, thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022, phù hợp với nội lực của Công ty.
- Phối hợp với Tổng Công ty VLXD số 1-CTCP thông qua Công ty TNHH MTV KDSP FICO làm đại diện, thực hiện duy trì hệ thống phân phối hiện nay.
- Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của HĐQT phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ và thực tế trong quá trình hoạt động của Công ty.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định phù hợp quy định pháp luật và tình hình hoạt động SXKD của Công ty.
- Hoàn thiện các quy định nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài sản, nguồn vốn.
- Chỉ đạo các công tác liên quan đến quan hệ cổ đông theo quy định hiện hành nhằm đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.
- Đảm bảo thu nhập và làm việc ổn định cho người lao động.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu của năm 2022:

- Sản lượng sản xuất: 4.000.000 m²
- Sản lượng tiêu thụ: 4.000.000 m²
- Doanh thu: 325,388 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 13,014 tỷ đồng
- Cổ tức: 12%

3. Công tác đầu tư: Chuẩn bị phương án di dời Công ty đến địa điểm mới theo chủ trương của tỉnh Đồng Nai.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022. Hội đồng quản trị Công ty mong nhận được sự tin tưởng của các cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban ĐH;
- Website công ty;
- Lưu HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



CẠO TRƯỜNG THỤ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2021

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

STT	Nội dung	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1	2	3	4
I	Tài sản ngắn hạn	<u>151,943,445,335</u>	<u>169,533,960,558</u>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	39,920,713,588	12,881,287,932
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	11,427,575,701	9,174,643,386
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	26,942,666,078	56,058,447,361
4	Hàng tồn kho	73,652,489,968	91,402,961,879
5	Tài sản ngắn hạn khác		16,620,000
II	Tài sản dài hạn	<u>26,463,351,209</u>	<u>30,455,405,760</u>
1	Các khoản phải thu dài hạn	85,700,000	85,700,000
2	Tài sản cố định	<u>22,226,014,764</u>	<u>27,763,744,222</u>
	- Tài sản cố định hữu hình	22,226,014,764	27,763,744,222
	- Tài sản cố định vô hình		
	- Tài sản cố định thuê tài chính	-	-
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	-	-
3	Bất động sản đầu tư	-	-
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	4,151,636,445	2,605,961,538
5	Tài sản dài hạn khác	-	-
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	<u>178,406,796,544</u>	<u>199,989,366,318</u>
IV	Nợ phải trả	<u>56,549,461,626</u>	<u>78,033,736,720</u>
1	Nợ ngắn hạn	54,394,461,626	75,838,736,720
3	Nợ dài hạn	2,155,000,000	2,195,000,000
V	VỐN CHỦ SỞ HỮU	<u>121,857,334,918</u>	<u>121,955,629,598</u>
1	Vốn chủ sở hữu	121,857,334,918	121,955,629,598
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	59,923,480,000	59,923,480,000
	- Vốn thặng dư	313,744,700	313,744,700
	- Vốn khác của chủ sở hữu	14,054,939,829	14,054,939,829
	- Cổ phiếu quỹ	(652,100,000)	(652,100,000)
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-
	- Quỹ đầu tư phát triển	17,305,178,956	15,048,183,555
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	30,912,091,433	33,267,381,514
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	-	-
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
	- Nguồn kinh phí	-	-
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	<u>178,406,796,544</u>	<u>199,989,366,318</u>

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	241,454,522,279	300,419,997,941
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	3,210,548,292	3,216,859,217
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	238,243,973,987	297,203,138,724
4	Giá vốn hàng bán	201,380,900,299	251,122,883,401
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	36,863,073,688	46,080,255,323
6	Doanh thu hoạt động tài chính	409,671,704	387,056,009
7	Chi phí tài chính	-3,607,698,028	2,818,482,917
8	Chi phí bán hàng	8,502,784,565	10,134,674,936
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	16,494,186,804	15,550,060,151
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	15,883,472,051	17,964,093,328
11	Thu nhập khác		1,090,872,031
12	Chi phí khác	120,657	194,799,191
13	Lợi nhuận khác	-120,657	896,072,840
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	15,883,351,394	18,860,166,168
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	3,192,005,467	3,813,530,160
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	12,691,345,927	15,046,636,008
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1,631	1,880

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản		14.83	15.23
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản		85.17	84.77
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn		31.70	39.02
	- Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn		68.30	60.98
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		1.44	1.03
	- Khả năng thanh toán hiện hành		2.79	2.24
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản		7.11	7.52
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần		5.33	5.06
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn		10.41	12.34

Đồng nai, ngày 28 tháng 03 năm 2022.



TRẦN HƯNG LƯƠNG

Số: 02/Ttr -HDQT

Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh được Đại hội đồng thông qua ngày 20 tháng 4 năm 2021;
- Căn cứ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 20/4/2021;
- Căn cứ kết quả Sản xuất Kinh doanh năm 2021 của Công ty,

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021 như sau:

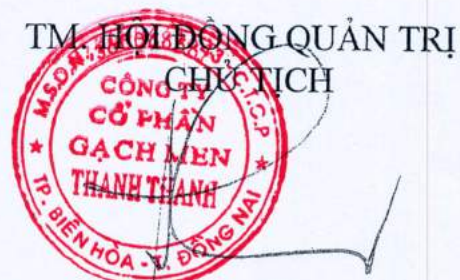
- | | |
|---|-------------------------|
| 1. Tổng lợi nhuận trước thuế: | 15.883.351.394 đ |
| 2. Lợi nhuận sau thuế: | 12.691.345.927 đ |
| 3. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước: | 18.220.745.506 đ |
| 4. Lợi nhuận còn lại: | 30.912.091.433 đ |
| <i>Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2021:</i> | |
| a) Chia cổ tức 12%/Vốn Điều lệ : | 7.128.633.600 đ |
| b) Quỹ Đầu tư phát triển: | 1.836.515.618 đ |
| c) Quỹ khen thưởng và phúc lợi: | 3.000.000.000 đ |
| <i>Trong đó:</i> | |
| - Quỹ khen thưởng: | 1.500.000.000 đ |
| - Quỹ Phúc lợi: | 1.500.000.000 đ |
| d) Thưởng hiệu quả SXKD: | 726.196.709 đ |
| <i>Trong đó:</i> | |
| - Thưởng HDQT, BKS (12 tháng thù lao/người): | 310.644.000 đ |
| - Thưởng lợi nhuận vượt (giao Ban Điều hành phân phối): | 415.552.709 đ |
| 5. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối: | 18.220.745.506 đ |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên
- TVHDQT, BKS, BDH;
- Lưu HDQT



CAO TRƯỜNG THỤ

Số: 03/Ttr - HĐQT

Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

(Về việc quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và Dự kiến thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022)

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2021;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 ngày 20/4/2021,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua:

1. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021:

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao đồng/người/tháng	Số tháng	Thành tiền
1.	Cao Trường Thụ	CT HĐQT	5.000.000	12	60.000.000 đồng
2.	Trần Hưng Lương	TV HĐQT	3.000.000	12	36.000.000 đồng
3.	Phạm Việt Thắng	TV HĐQT	3.000.000	12	36.000.000 đồng
4.	Ngô Xuân Chính	TV HĐQT	3.000.000	11.5	34.644.000 đồng
5.	Võ Thị Thu Thủy	TV HĐQT	3.000.000	12	36.000.000 đồng
6.	Đào Quang Sơn	TB KS	3.000.000	12	36.000.000 đồng
7.	Lê Nguyễn Quốc Trung	TV KS	2.000.000	12	24.000.000 đồng
8.	Nguyễn Thừa Vũ	TV KS	2.000.000	12	24.000.000 đồng
9.	Đặng Đình Thống	TK HĐQT	2.000.000	12	24.000.000 đồng
TỔNG CỘNG					310.644.000 đồng

(Ba trăm mười triệu, sáu trăm bốn bốn ngàn đồng)

2. Đề nghị mức thù lao, thưởng cho HĐQT, BKS năm 2022 là:

+ Mức thù lao:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT: 2.000.000 đồng/người/tháng

+ Thưởng hiệu quả sản xuất kinh doanh:

- Nếu lợi nhuận trước thuế đạt theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra, thì thưởng cho TV HĐQT, TV BKS, Thư ký HĐQT là: 12 tháng thù lao/người;

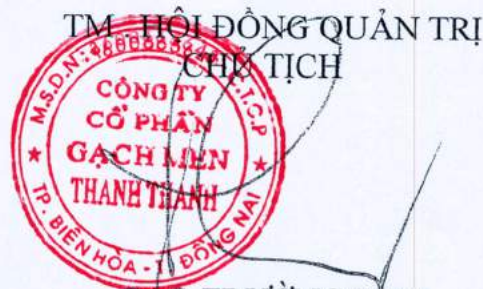
- Và nếu lợi nhuận trước thuế vượt so với chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra, thì đề nghị thưởng 15% trên tổng số lợi nhuận vượt chỉ tiêu (Giao cho Ban Điều hành phân phối).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu HĐQT.



CAO TRƯỜNG THỤ

TỜ TRÌNH

(Về việc di dời Công ty đến địa điểm mới)

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Gạch men Thanh Thanh**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2021;
- Căn cứ văn bản số 111/TTg – CN ngày 28/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đề án bổ sung quy hoạch các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Thủ tướng chấp thuận đưa khu Công nghiệp Biên Hòa 1 ra khỏi quy hoạch phát triển các Khu Công nghiệp ở Việt Nam đến năm 2020;
- Căn cứ văn bản số 613/KCNĐN-DN ngày 24/2/2022 của Ban quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai, V/việc thông tin chủ trương của UBND tỉnh Đồng Nai chuyển đổi công năng KCN Biên Hòa I thành Khu Đô thị - Thương mại - Dịch vụ;
- Căn cứ tình hình SXKD của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Gạch men Thanh Thanh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét biểu quyết thông qua:

1. Ghi nhận chủ trương di dời Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh, tại Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai đến địa điểm mới theo chủ trương của tỉnh Đồng Nai;

2. Giao cho Hội đồng quản trị đàm phán với các cơ quan chức năng của tỉnh Đồng Nai về chính sách hỗ trợ di dời; Xây dựng phương án di dời và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS, BKH;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CAO TRƯỜNG THỤ



Số 01/BC-BKS

-----oOo-----
Đồng Nai, ngày 25 tháng 3 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN THANH THANH**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN THANH THANH**

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát đã được quy định tại Điều lệ Công ty CP gạch men Thanh Thanh.

- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 20/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh.

- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP gạch men Thanh Thanh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam.

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh các nội dung như sau:

I/ Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Đại hội cổ đông năm 2020 của Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh được tổ chức ngày 18/6/2020 đã bầu Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên:

- | | |
|----------------------------|------------------------|
| + Ông Đào Quang Sơn | - Trưởng Ban Kiểm soát |
| + Ông Nguyễn Thừa Vũ | - Thành viên BKS |
| + Ông Lê Nguyễn Quốc Trung | - Thành viên BKS |

- Mỗi thành viên Ban kiểm soát được phân công nhiệm vụ cụ thể theo biên bản họp phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát ngày 24/6/2020. Hàng tháng và quý thường xuyên trao đổi các vấn đề về quản lý và hoạt động SXKD của Công ty.

- Giám sát việc ban hành và thực hiện các nghị quyết, quyết định và chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản trị và điều hành công ty.

- Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, xem xét các nghị quyết và có ý kiến với HĐQT về việc quản trị công ty.

II/ Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty năm 2021:

1. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty năm 2021:

- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 20/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty CP Gạch Men Thanh Thanh;

- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán;

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, tài chính chủ yếu như sau



TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021	TH 2021	TH 2020	TH 2021 so KH 2021	TH 2021 so TH 2020
A	B	C	1	2	3	4=2/1	5=2/3
I	Kết quả SXKD						
1	Doanh thu thuần	Triệu đ	320.473	238.244	297.203	74,34%	80,16%
2	Giá vốn hàng bán	"	281.059	201.381	251.123	71,65%	80,19%
3	Lợi nhuận gộp	"	39.415	36.863	46.080	93,53%	80,00%
4	Doanh thu HĐTC	"		409	387		105,68%
5	Chi phí tài chính	"		-3.607	2.818		
6	Chi phí bán hàng	"	10.202	8.503	10.135	83,35%	83,90%
7	Chi phí quản lý DN	"	16.601	16.494	15.550	99,36%	106,07%
8	Lợi nhuận từ HĐSXKD	"	12.613	15.883	17.964	125,93%	88,42%
9	Thu nhập khác	"			1.090		
10	Chi phí khác	"		0,12	194		
11	Lợi nhuận khác	"	500	-0,12	896		
12	Tổng lợi nhuận trước thuế	"	13.113	15.883	18.860	121,12%	84,22%
II	Các chỉ tiêu khác						
1	Sản lượng sản xuất	Triệu m2	3.800	2.539	3.592	66,83%	70,70%
2	Sản lượng tiêu thụ	"	4.000	2.833	3.457	70,84%	81,97%
3	Giá trị hàng hóa tồn kho	Triệu đ		73.652	91.403		80,58%
4	Tình hình công nợ						
-	Tổng nợ phải thu	Triệu đ		26.943	56.058		48,06%
-	Tổng nợ phải trả	"		56.549	78.033		72,47%

Nhận xét đánh giá:

Năm 2021, Công ty đã thực hiện nhiệm vụ SXKD như sau:

- Sản lượng sản xuất đạt 66,83% so với kế hoạch đề ra, bằng 70,70% so với năm 2020.
- Sản lượng tiêu thụ đạt 70,84% so với kế hoạch đề ra, bằng 81,97% so với năm 2020.
- Doanh thu tiêu thụ đạt 74,34% so với kế hoạch đề ra, bằng 80,16% so với năm 2020.
- Tổng lợi nhuận trước thuế tăng 21,12% so với kế hoạch đề ra, giảm 15,78% so với năm 2020.

Nguyên nhân:

Máy móc thiết bị của Công ty đầu tư đã lâu, hay hư hỏng nhiều, công suất thiết kế dây chuyền nhỏ, chi phí sửa chữa lớn, chi phí nhân công cao dẫn đến giá thành sản phẩm cao, khả năng cạnh tranh bị hạn chế, khó cạnh tranh với các dòng sản phẩm giá rẻ trên thị trường. Đồng thời, trong năm vừa qua, do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, Công ty phải ngưng sản xuất từ 3 tháng từ ngày 25/7/2021 đến ngày 25/10/2021, ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của công ty tại thị trường nội địa và xuất khẩu.

Tuy nhiên, Ban điều hành Công ty đã tăng cường chỉ đạo công tác quản lý và tiết giảm định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, tích cực cải tiến kỹ thuật, tận dụng lợi thế của dây chuyền nhỏ để thay đổi cơ cấu sản phẩm của các dây chuyền sản xuất một cách hợp lý như (200x400), (300x300) (250x500)... điều chỉnh giá bán các loại sản phẩm có lợi thế cạnh tranh trên thị trường, tiết giảm chi phí bán hàng và chi phí quản lý, từ đó tăng chi tiêu lợi nhuận, cụ thể:

- + Chi phí bán hàng giảm 16,65 % so với kế hoạch, giảm 16,1 % so với năm 2020.
- + Chi phí quản lý giảm 0,64 % so với kế hoạch, tăng 6,07 % so với năm 2020.
- + Tổng lợi nhuận trước thuế tăng 21,12 % so với kế hoạch đề ra, giảm 15,78 % so với năm 2020.

Một số chỉ tiêu tài chính khác trong năm 2021 như sau:

- + Giá trị dự trữ nguyên liệu, vật liệu, công cụ dụng cụ và thành phẩm tồn kho đến thời điểm 31/12/2021 là 73.652 triệu đồng, giảm tương ứng 19,42% so với năm 2020, chủ yếu là nguyên vật liệu và thành phẩm tồn kho. Trong năm 2021, Công ty đã đánh giá và trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho vào thời điểm cuối năm 2021 là 17,3 tỷ đồng.
- + Tình hình công nợ:
 - Nợ phải thu là 26,9 tỷ đồng, giảm 51,94 % so với năm 2020.
 - Nợ phải trả là 56,5 tỷ đồng, giảm 27,53 % so với năm 2020.



2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2021 đến 31/12/2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM - thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế Inpact. Đơn vị kiểm toán đã phát hành báo cáo kiểm toán theo thư kiểm toán số 89/2022/BCKT-CPA VIETNAM-HCM ngày 22/3/2022.

Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của Kiểm toán viên: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

3. Về hoạt động của hội đồng quản trị (HDQT):

- HDQT hoạt động tuân thủ theo Điều lệ và quy chế của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Không có biểu hiện nào vi phạm pháp luật và chế độ chính sách của Nhà nước cũng như các quy định hiện hành.

- Qua xem xét các nghị quyết và tham dự các cuộc họp HDQT từng quý, năm. Ban kiểm soát nhận thấy: Các kỳ họp đều có kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD của quý trước, đồng thời triển khai thực hiện kế hoạch SXKD trong quý tiếp theo.

- Các thành viên HDQT đã thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến lĩnh vực được phân công, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2021 của Công ty.

4. Về hoạt động của Ban điều hành:

- Ban điều hành đã triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT đề ra.
- Công ty ký kết các hợp đồng mua bán sản phẩm và nguyên nhiên vật liệu đầy đủ, đảm bảo đúng nguyên tắc quy chế tài chính.
- Ban điều hành đã đôn đốc chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ, các phân xưởng sản xuất tăng cường quản lý, tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu, tăng cường kiểm soát nâng cao chất lượng sản phẩm, đồng thời phát triển các mẫu mới, quy cách mới để đáp ứng nhu cầu thị trường.

III. Đề xuất và kiến nghị:

- Trong năm 2021, mặc dù các chỉ tiêu về doanh thu, sản lượng sản xuất và sản lượng tiêu thụ chưa đạt so với kế hoạch đề ra nhưng chỉ tiêu lợi nhuận lại vượt kế hoạch (21,12%) đã phản ánh sự nỗ lực rất lớn của các thành viên HĐQT và Ban điều hành trong tình hình thị trường gặp rất nhiều khó khăn và biến động bởi ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.
- Công ty cần chủ động tìm nguồn nguyên liệu có chất lượng ổn định, giá cả hợp lý để đảm bảo sản xuất ổn định, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm giá thành sản phẩm, tăng sức cạnh tranh trên thị trường.
- Phối hợp với Công ty TNHH Kinh doanh sản phẩm FICO để phát triển thị trường, mở rộng kênh phân phối, hướng tới việc ký kết, thống nhất về sản lượng tiêu thụ để Công ty tập trung phát triển mẫu mã, cải tiến chất lượng sản phẩm.
- Công ty cần mở rộng thị trường xuất khẩu để đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban



Đào Quang Sơn



TỔNG CÔNG TY VLXD SỐ 1-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH MEN THANH THANH

☸ ✦ ☸

Số: 71 /Tr-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

☸ ✦ ☸

Đồng Nai, ngày 25 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2022)

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Gạch Men Thanh Thanh được Đại hội đồng thông qua ngày 20 tháng 4 năm 2021,

Ban kiểm soát Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua việc: Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BDH;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban

Đào Quang Sơn

**THẺ LỆ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HĐQT/BKS NHIỆM KỲ NĂM 2022– 2027
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2021;

- Căn cứ quy chế Bầu cử HĐQT/BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Đại hội đồng cổ đông thông qua Thẻ lệ Bầu cử HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, như sau:

Điều 1. Nguyên tắc bầu cử

- Việc bầu HĐQT/BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 hoặc một số ứng cử viên với điều kiện không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu hoặc không bầu cho ứng viên nào (bỏ phiếu trắng).

Điều 2. Quy định về phiếu bầu cử, cách bỏ phiếu, kiểm phiếu

1. **Phiếu bầu cử:** Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ được cấp một phiếu bầu cử thành viên HĐQT/BKS ngay trước khi việc bầu cử diễn ra. Phiếu bầu cử trên đó có ghi: Tên cổ đông; mã số cổ đông; số cổ phần và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS. Tên các ứng viên đề cử, ứng cử vào HĐQT/BKS được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. **Nguyên tắc bỏ phiếu:** Trước khi bỏ phiếu, Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra tình trạng hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông. Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu sau đó hòm phiếu sẽ được Ban Kiểm phiếu niêm phong.

3. Cách ghi phiếu và tính hợp lệ của phiếu bầu cử:

a) **Cách ghi phiếu:** Cổ đông hoặc người được ủy quyền đồng ý bầu cho ứng viên nào, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Ban Kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

b) **Phiếu bầu cử hợp lệ:**

- Là Phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử có dấu treo của Công ty;
- Phiếu bầu cử không bị rách, tẩy xóa, sửa chữa; phiếu ghi đầy đủ tên các ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên không vượt quá số lượng thành viên HĐQT/BKS được bầu.

c) **Phiếu bầu cử không hợp lệ:**

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử không có dấu treo của Công ty;

- Phiếu bầu cử bị rách, tẩy xoá, sửa chữa; phiếu ghi thêm tên các ứng cử viên không được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT/BKS được bầu;
- Phiếu bầu cử nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.

4. Quy định việc kiểm phiếu:

a) Ban Kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc theo quy định như sau:

- Ban Kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng riêng/khu vực riêng;
- Ban Kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu cử;
- Kiểm tra lần lượt từng Phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu;
- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu cử, bàn giao lại cho Chủ tọa Đại hội.

b) Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu công bố tại Đại hội. Nội dung Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau:

- Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;
- Thành phần Ban kiểm phiếu;
- Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
- Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
- Số và tỷ lệ Phiếu bầu cử hợp lệ, không hợp lệ;
- Số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng viên được bầu bổ sung;
- Biên bản phải có chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu.

Điều 3. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT/BKS

1. Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên theo quy định;

2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau;

3. Trường hợp bầu lần thứ nhất không đủ số lượng thành viên HĐQT/BKS theo quy định thì sẽ tiến hành bầu tiếp lần thứ hai trong số những người đã được đề cử của lần thứ nhất còn lại.

4. Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần kiểm tra lại kết quả bầu cử, Đoàn chủ Đại hội sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban Kiểm phiếu phải chịu bồi hoàn toàn bộ chi phí do phải tổ chức bầu cử lại.

5. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Thế lệ bầu cử này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty thông qua tại cuộc họp./.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- Đăng trên Website;
- Lưu HĐQT.



QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ NĂM 2022 - 2027

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2021;

Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh thông qua Quy chế Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2022 - 2027) như sau:

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

1.1. Nguyên tắc bầu cử:

a) Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

b) Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

1.2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông của Công ty hoặc người được cổ đông ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ theo danh sách chốt cổ đông vào ngày 23/3/2022 do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp.

Điều 2. Điều kiện ứng cử/đề cử và Tiêu chuẩn Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.

2.1. Điều kiện ứng cử/đề cử:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.

2.2. Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027:

- Hội đồng quản trị là 05 (năm) thành viên;

- Ban kiểm soát là 03 (ba) thành viên.

2.3. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát

2.3.1. Thành viên Hội đồng quản trị:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

2.3.2. Thành viên Ban kiểm soát:

a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của

Công ty;

- c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- e) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- f) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;
- g) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Hồ sơ ứng cử/đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát:

- 3.1. Đơn ứng cử/đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát (theo mẫu);
- 3.2. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- 3.3. Bản sao CMND/CCCD/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận (nếu có),
(Các mẫu Hồ sơ này được đăng tải trên website của Công ty: www.thanhthanhceramic.com)

Điều 4. Phương thức bầu cử:

4.1. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.

4.2. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 hoặc một số ứng cử viên với điều kiện không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu hoặc không bầu cho ứng viên nào.

Điều 5. Quy định về phiếu bầu cử, cách bỏ phiếu, kiểm phiếu:

5.1. Phiếu bầu cử: Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ được cấp hai phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát ngay trước khi việc bầu cử diễn ra. Phiếu bầu cử trên đó có ghi: Tên cổ đông; mã số cổ đông; số cổ phần và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát. Tên các ứng viên đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được Đại hội biểu quyết thông qua.

5.2. Nguyên tắc bỏ phiếu: Trước khi bỏ phiếu, Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra tình trạng hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông. Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu sau đó hòm phiếu sẽ được Ban Kiểm phiếu niêm phong.

5.3. Cách ghi phiếu và tính hợp lệ của phiếu bầu cử:

a) Cách ghi phiếu: Cổ đông hoặc người được ủy quyền đồng ý bầu cho ứng viên nào, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Ban Kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

b) Phiếu bầu cử hợp lệ:

- Phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử có dấu treo của Công ty;

- Phiếu bầu cử không bị rách, tẩy xoá, sửa chữa; phiếu ghi đầy đủ tên các ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua;
- Được cô đọng hoặc đại diện theo ủy quyền ký xác nhận;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên không vượt quá số lượng thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được bầu.

c) Phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử không có dấu treo của Công ty;
- Phiếu bầu cử bị rách, tẩy xoá, sửa chữa; phiếu ghi thêm tên các ứng cử viên không được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được bầu;
- Phiếu bầu cử nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.

5.4. Quy định việc kiểm phiếu:

a) Ban Kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc theo quy định như sau:

- Ban Kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng riêng/khu vực riêng;
- Ban Kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu cử;
- Kiểm tra lần lượt từng Phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu;
- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu cử, bàn giao lại cho Chủ toạ.

b) Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu công bố tại Đại hội. Nội dung Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau:

- Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;
- Thành phần Ban kiểm phiếu;
- Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
- Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
- Số và tỷ lệ Phiếu bầu cử hợp lệ, không hợp lệ;
- Số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng viên được bầu bổ sung;
- Biên bản phải có chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu.

Điều 6. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát:

6.1. Những người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên theo quy định.

6.2. Trường hợp bầu lần thứ nhất không đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát theo quy định thì sẽ tiến hành bầu lần thứ hai trong số những người đã được đề cử của lần thứ nhất còn lại.

Điều 7. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu:

7.1. Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần kiểm tra lại kết quả bầu cử, Hội đồng Quản trị Công ty sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban Kiểm phiếu phải chịu bồi hoàn toàn bộ chi phí do phải tổ chức bầu cử lại.

7.2. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 8. Hiệu lực của Quy chế:

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty thông qua tại cuộc họp./.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- Đăng trên Website;
- Lưu HĐQT



CAO TRƯỜNG THỤ